

Bản án số: 12/2026/HS-ST
Ngày 28-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đặng Hồ Điệp

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Cao Thị Hạ

Bà Nguyễn Thị Luyến

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 316/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 357/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2025, đối với bị cáo:

- Hoàng Đình S, sinh năm 1976 tại Hải Phòng. Nơi thường trú và nơi ở hiện nay: Tổ dân phố số 2, phường Đồ S, thành phố Hải Phòng; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 1/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Hoàng Đình Ngọc (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thanh; chưa có vợ, con; tiền án: Bản án số 18/2018/HS-ST ngày 10 tháng 10 năm 2018, Tòa án nhân dân quận Đồ S, thành phố Hải Phòng xử phạt 45 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (chưa nộp tiền phạt và án phí); Bản án số 01/2022/HS-ST ngày 06 tháng 4 năm 2022, Tòa án nhân dân quận Đồ S, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (chưa thi hành tiền án phí); tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 16 tháng 10 năm 1991, Công an thành phố Hải phòng bắt về hành vi xuất cảnh trái phép (đã được xóa tiền sự); Ngày 26 tháng 01 năm 2003, Công an thị xã Đồ S, Hải Phòng đưa vào cơ sở giáo dục tại trường giáo dưỡng (tài liệu về hành vi không còn lưu trữ nên được coi là đã được xóa tiền sự); Bản án số 41/2005/HSST ngày 06 tháng 12 năm 2005, Tòa án nhân dân quận Đồ S, thành phố Hải Phòng xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã được xóa án tích); bị tạm giữ từ ngày 11 tháng 7 năm 2025 đến ngày 17 tháng 7 năm 2025 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Đình S: Ông Nguyễn Chanh - Luật sư của Văn phòng luật sư Lam S thuộc Đoàn luật sư thành phố Hải Phòng, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 13 phút ngày 11 tháng 7 năm 2025, tại số 145 đường S Hải, phường Đồ S, thành phố Hải Phòng, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Phòng phát hiện bắt quả tang Hoàng Đình S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE màu đen, BKS: 15M1 - 006.13 vắt 01 đoạn ống nhựa xuống lòng đường, S khai nhận bên trong ống nhựa là ma túy đá S cất giấu để bán.

Vật chứng thu giữ: 01 đoạn ống nhựa hình trụ, kích thước (1x2)cm được hàn kín hai đầu, bên trong chứa tinh thể màu trắng (mẫu QT), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng, và xe mô tô nêu trên của S.

Thi hành Lệnh Khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Đình S, Cơ quan điều tra thu giữ: 01 túi zip kích thước (3x3) cm bên trong chứa 02 viên nén màu hồng (mẫu KX1); 01 túi zip kích thước (3x3) cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (mẫu KX1A); 01 đoạn ống nhựa hình trụ màu xanh, kích thước (0,5x1) cm được hàn kín hai đầu bên trong chứa chất bột màu trắng (mẫu KX1B); 01 túi nilon kích thước (10x15) cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (mẫu KX2); 01 túi nilon kích thước (3x3) cm bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (mẫu KX2A); 01 túi zip kích thước (5x8) cm và 01 túi zip kích thước (4x8) cm bên trong đều chứa thực vật khô dạng cục (mẫu KX3); 01 túi nilon kích thước (5x8) cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (mẫu KX4); 01 ống nhựa màu cam, 01 ống nhựa màu đỏ được cắt vát một đầu, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và số tiền 12.090.000 đồng (mười hai triệu không trăm chín mươi nghìn đồng).

Kết luận giám định số 468/KL-KTHS ngày 16 tháng 7 năm 2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng của mẫu QT có khối lượng 0,13 gam, là ma túy loại Methamphetamine; 02 (hai) viên nén màu hồng của mẫu KX1 có khối lượng 0,22 gam, là ma túy loại Methamphetamine; Tinh thể màu trắng của mẫu KX1A có khối lượng 0,16 gam, là ma túy loại Ketamine; chất bột màu trắng của mẫu KX1B có khối lượng 0,05 gam, là ma túy loại Heroine; tinh thể màu trắng của mẫu KX2 có khối lượng 34,01 gam, là ma túy loại Methamphetamine; chất bột màu trắng của mẫu KX2A có khối lượng 2,98 gam, là ma túy loại Heroine; thực vật khô của mẫu KX3 có khối lượng 3,26 gam, là ma túy loại cần sa (Hoa, lá cây Cần sa); tinh thể màu trắng của mẫu KX4 có khối lượng 3,60 gam, là ma túy loại Methamphetamine. Tổng khối lượng ma túy thu giữ của Hoàng Đình S là 37,96 gam Methamphetamine, 3,03 gam Heroine, 0,16 gam Ketamine và 3,26 gam cần sa.

Về nguồn gốc ma túy bị thu giữ: Quá trình điều tra, Hoàng Đình S khai S sử dụng ma túy từ nhiều năm nay nên thường mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời.

Khoảng giữa tháng 01 năm 2025 S đi đến khu dân cư giáp đê Hải Thành, phường Dương Kinh, thành phố Hải Phòng gặp 01 người đàn ông không quen biết mua 3.000.000 đồng ma túy cần sa, 700.000 đồng ma túy Ketamine, 9.700.000 đồng ma túy đá, 100.000 đồng ma túy hồng phiến và 800.000 đồng ma túy Heroine, đựng trong túi nilon màu đen gồm 01 túi nilon ma túy đá, 01 túi nilon ma túy cần sa, 01 túi nilon ma túy Ketamine, 01 túi nilon chứa 02 viên ma túy hồng phiến, 01 túi nilon ma túy Heroine. S thanh toán cho người đàn ông 14.300.000 đồng (mười bốn triệu ba trăm nghìn đồng) bằng tiền mặt, mang số ma túy mua được về nhà cất giấu để bán kiếm lời. Khi có khách hỏi mua ma túy, S cắt nhỏ các ống nhựa hình trụ tròn (loại ống nhựa dùng để uống nước ngọt) ra thành 01 đoạn có kích thước khoảng 1x2 cm sau đó cho ma túy vào bên trong rồi hàn kín 2 đầu lại để bán. Ma túy đá, Ketamine và Heroine, S bán với giá từ 150.000 đồng/ống đến 500.000 đồng/ống tùy vào nhu cầu của người mua, ma túy cần sa S bán với giá 200.000 đồng/01 búp hoa.

Khoảng 15 giờ 05 phút ngày 11 tháng 7 năm 2025, có 01 nam thanh niên tên thường gọi là Cu (S không biết nhân thân lai lịch, địa chỉ cụ thể) đến nhà S hỏi mua 150.000 đồng ma túy đá, S đồng ý và bảo 'Cu' ra đầu đường S Hải, phường Đồ S, Hải Phòng chờ, S sẽ mang ma túy ra giao cho 'Cu'. Sau đó S lấy một ống nhựa hình trụ màu cam cắt thành 01 đoạn kích thước khoảng 1x2 cm rồi chia ma túy vào trong ống nhựa, hàn kín 2 đầu lại, cho vào trong túi quần bên phải rồi đi giao ma túy cho 'Cu' như đã hẹn. Khi S dắt xe ra đến cổng thì gặp bạn là anh Hoàng Mạnh Hùng, sinh năm 1982, nhà ở Tổ số 3, phường Đồ S, thành phố Hải Phòng nhờ S chở về nhà, vì tiện đường nên S đồng ý. Khi S chở anh Hùng đi đến trước cửa nhà số 145 đường S Hải, phường Đồ S, thành phố Hải Phòng thì bị cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Ngoài ra, S khai S còn bán ma túy cho nhiều người khác nhưng chỉ nhớ 2 lần gần nhất trước khi bị bắt, lần thứ nhất là khoảng tháng 6 năm 2025 và lần thứ hai là khoảng 21 giờ 30 phút ngày 10 tháng 7 năm 2025, S bán ma túy cho Bùi Văn Thái, sinh năm 1995, nơi ở tại thôn Trung Thành, xã Ngọc Liên, tỉnh Thanh Hóa, mỗi lần bán 500.000 đồng ma túy đá đựng trong đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu, giao dịch mua bán ma túy diễn ra tại nhà ở của S, thanh toán trực tiếp bằng tiền mặt.

Việc thu giữ, quản lý, xử lý vật chứng:

Số ma túy là mẫu vật còn lại sau giám định, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, 01 ống nhựa màu cam, 01 ống nhựa màu đỏ được cắt vát một đầu, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và số tiền 12.090.000 đồng được chuyển đến Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng để xử lý trong giai đoạn xét xử và thi hành án.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE màu đen, BKS: 15M1 - 006.13, Hoàng Đình S khai mượn của người tên Thành ở Tổ số 2, phường Đồ S, thành phố Hải Phòng làm phương tiện đi lại từ tháng 5 năm 2025, S không nói cho Thành biết S sử dụng xe mô tô làm phương tiện mua bán ma túy. Kết quả xác minh tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hải Phòng xác định chủ xe mô tô là anh Đình Xuân Thành, sinh năm: 1962, trú tại tổ số 3, phường Đồ S, thành phố

Hải Phòng. Tuy nhiên, hiện anh Đinh Xuân Thành không có mặt tại địa phương, không rõ nơi cư trú. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng tách tài liệu và tiếp tục quản lý xe mô tô của anh Thành để xác minh làm rõ, xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 71/CT-VKS-P1 ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Hoàng Đình S phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Lời khai của bị cáo Hoàng Đình S tại phiên toà phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, với biên bản bắt người phạm tội quả tang, nội dung bản Cáo trạng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Phản tranh luận: Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hoàng Đình S như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Đình S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251, khoản 6 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Đình S.

Xử phạt bị cáo Hoàng Đình S từ 17 năm đến 18 năm tù.

Phạt tiền đối với bị cáo Hoàng Đình S từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định; các vật chứng khác đã sử dụng vào việc phạm tội. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Samsung của bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội; trả lại 12.090.000 đồng cho bị cáo Hoàng Đình S, do không sử dụng vào việc phạm tội, nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Ngoài ra, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Hoàng Đình S không tranh luận.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa: Đồng ý với luận tội của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về mức hình phạt đối với bị cáo theo đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là quá nghiêm khắc. Hoàn cảnh của bị cáo thật sự khó khăn, bố của bị cáo đã chết, mẹ đã trên 80 tuổi, bị cáo hoàn toàn thành khẩn khai báo và thật sự ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xem xét mức hình phạt bổ sung với mức thấp nhất đối với bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát đối đáp: Đề nghị Hội đồng xem xét và quyết định khi nghị án. Lý do của người bào chữa cho bị cáo đưa ra không phải căn cứ để xem xét về hình phạt.

Không còn ý kiến đối đáp.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức việc làm của bị cáo là sai trái, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

[2.1] Do bản thân sử dụng chất ma túy và không có việc làm ổn định nên bị cáo Hoàng Đình S nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Từ giữa tháng 01 năm 2025 đến ngày 11 tháng 7 năm 2025, bị cáo Hoàng Đình S đã mua, cất giấu trái phép 38,20 gam Methamphetamine, 3,03 gam Heroine, 0,16 gam Ketamine và 3,26 gam cần sa để bán kiếm lời. Khoảng 15 giờ 13 phút ngày 11 tháng 7 năm 2025, bị cáo S mang theo 0,13 gam Methamphetamine để bán thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[2.2] Bị cáo Hoàng Đình S có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của bản thân là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự xã hội, đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điều 251 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết định khung: Bị cáo Hoàng Đình S đã mua, bán trái phép 41,15 gam ma túy gồm Methamphetamine, Heroine, Ketamine và 3,26 gam cần sa nên phải chịu tình tiết định khung phạm tội thuộc trường hợp “có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích nay lại phạm tội mới nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm nguy hiểm”. Ngoài ra, bị cáo nhiều lần mua và bán trái phép chất ma túy nên phải chịu tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên”, quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Đình S thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt: Ma túy là tệ nạn xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, làm khánh kiệt kinh tế gia đình và là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Hình phạt áp dụng đối với đối tượng phạm tội về ma túy cần phải nghiêm khắc. Nhân thân bị cáo Hoàng Đình S có 01 tiền án, 02 tiền sự đã được xóa cùng 02 tiền án về tội phạm ma túy chưa được xóa án tích, nhưng không cải tạo trở thành công dân tốt cho xã hội và gia đình, tiếp tục phạm tội về ma túy. Bị cáo là người thường xuyên sử dụng ma túy nên cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Hoàng Đình S như đề nghị của đại Viện Kiểm sát là đúng quy định tại khoản 6 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

[8.1] Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định do phạm tội mà có, bàn chải đánh răng, balo, hộp nhựa màu đen, hộp đựng tăm bông, các ống nhựa và bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã sử dụng vào việc phạm tội.

[8.2] Trả lại bị cáo Hoàng Đình S 12.090.000 đồng không sử dụng vào việc phạm tội, không do phạm tội mà có, nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

[8.3] Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen của bị cáo Hoàng Đình S đã sử dụng vào việc phạm tội.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hoàng Đình S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251, khoản 6 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Đình S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Đình S 17 (Mười bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 11 tháng 7 năm 2025.

Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Hoàng Đình S 10.000.000 (Mười triệu) đồng sung vào ngân sách nhà nước.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

2.1. Tịch thu, tiêu hủy:

01 bì giấy niêm phong số 468/MT/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng trên niêm phong có chữ ký của Hoàng Đình Bồng, Đinh Xuân Thanh, Đào Mạnh Tuấn, Lê Đình Thạo và dấu chỉ tay của Hoàng Đình S bên

trong chứa chất ma túy và vỏ bao gói của mẫu QT, KX1, KX1A, KX1B, KX2, KX2A, KX3, KX4 còn lại sau giám định.

01 bàn chải đánh răng tay cầm bằng nhựa màu trắng; 01 balo màu xám kích thước 40x30x8 cm có in dòng chữ “Khách hàng là ông chủ”; 01 hộp nhựa màu đen; 01 hộp đựng tăm bông bằng nhựa màu trắng; 01 ống nhựa màu cam, 01 ống nhựa màu đỏ được cắt vát một đầu; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy bằng thủy tinh.

2.2. Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước:

01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng của Hoàng Đình S có số Imei 1: 357368583857172, số Imei 2: 357497683857178.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03 tháng 12 năm 2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng).

2.3. Trả lại bị cáo Hoàng Đình S 12.090.000đ (Mười hai triệu không trăm chín mươi nghìn đồng) theo giấy nộp tiền và Phiếu hạch toán ngày 02 tháng 12 năm 2025, đơn vị nhận tiền: Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng, nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Đình S phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Hoàng Đình S được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Luyến Cao Thị Hạ

Đặng Hồ Diệp

Nơi nhận:

- Tòa phúc thẩm TANDTC;
- Viện Công tố & KSXXPT VKSNDTC;
- Vụ 1 - TANDTC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- THADS TP Hải Phòng;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Phòng GD, KT, TT và THA
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Hồ Điệp

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: /2025/HS-ST
Ngày 09-4-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đặng Hồ Điệp

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Cao Thị Hạ

Ông Trần Ngọc Tân

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Hoài Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 55/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm

2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2025/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2025, đối với bị cáo:

Phạm Duy Khánh, sinh năm 1988 tại Hải Phòng; nơi ĐKKHKT: Số 195 đường Lán Bè, phường Lam S (nay là phường An Biên, Quận Lê Chân, Hải Phòng); nơi ở: Số 4/12/46/19 phố Chùa Hàng, phường Dư Hàng (nay là phường Trần Nguyên Hãn), Quận Lê Chân, Hải Phòng; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Phạm Văn Bảy (đã chết) và bà Bùi Thị Thu Hương; có vợ là Đỗ Diệu Linh và có một con; Tiền án: Bản án số 96/2005/HS-PT ngày 14/7/2005 của Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 30 tháng kể từ ngày tuyên án về tội huỷ hoại tài sản (chưa được xoá án tích vì chưa bồi thường xong cho người bị hại; tiền sự: Không; tạm giữ từ ngày 31/7/2024 đến ngày 05/8/2024 chuyển tạm giam. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ ngày 30/7/2024, tại khu vực Tổ 7 bờ đê Trang Quan, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng (nay là tổ 7 bờ đê Trang Quan, phường An Đồng, quận An Dương, thành phố Hải Phòng), Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố Hải Phòng bắt quả tang Phạm Duy Khánh có hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ của Khánh: Tại ngăn phía ngoài túi đeo trên người Phạm Duy Khánh có 02 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (04x06)cm và 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (01x04)cm được hàn kín bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng (mẫu QT1); thu trong túi có 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba bên trong có 05 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (04x06)cm đều chứa chất tinh thể màu trắng (mẫu QT2). Ngoài ra còn thu của Khánh 03 điện thoại di động; 01 căn cước công dân mang tên Đỗ Văn Thành; 01 thẻ Visa ngân hàng mang tên Phạm Duy Khánh; 01 xe mô tô SH màu xám xanh không đeo biển kiểm soát; 01 BKS 15AS – 061.63 để trong cốp xe mô tô.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Duy Khánh tại số 04/12/46/19 đường Chùa Hàng, phường Dư Hàng (nay là phường Trần Nguyên Hãn), Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, không thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan.

Kết luận giám định số 921/KL-KTHS ngày 05/8/2024 Phòng kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Mẫu QT1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 9,91 gam, loại Methamphetamine; Mẫu QT2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 4,81 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Phạm Duy Khánh khai nhận: Do bản thân Khánh nghiện ma túy “đá” nên Khánh thường vào khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng để mua ma túy với mục đích sử dụng và bán kiếm lời. Khánh bắt đầu bán ma túy từ khoảng tháng 4/2024. Khánh thường mua ma túy của người không quen biết ở đường tàu Trần Nguyên Hãn, Quận Lê Chân, Hải Phòng.

Khoảng 11 giờ ngày 30/7/2024, Khánh vào khu đường tàu Trần Nguyên Hãn, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng mua của một người đàn ông không quen biết một “hộp 15” (tức là 15 gam ma túy “đá”) với giá 7.000.000đồng để sử dụng và bán lại khi có khách hỏi mua. Khánh mang số ma túy vừa mua được về nhà chia thành các túi nhỏ và cất giấu vào túi đeo trên người, dự định bán ma túy giá khoảng 500.000đồng/01 gam, hưởng lợi khoảng 30.000đồng/01 gam. Khoảng 12 giờ cùng ngày, Khánh đến nhà anh Đỗ Hoàng Nam, gặp anh Nam (để trả nợ tiền vay). Nhưng do anh Nam không có nhà nên Khánh lại quay về. Sau đó, Vũ Trọng Quang, ở gần nhà Nam gọi điện thoại cho Khánh bảo Khánh đến nhà Quang trả tiền cho Nam (do Quang làm cùng Nam). Khánh điều khiển xe mô tô đi đến khu vực cửa nhà Quang thì bị cơ quan Công an kiểm tra phát hiện thu giữ số ma túy Khánh cất giấu trong túi đeo trên người.

Ngoài ra, Khánh khai nhận trước khi bị bắt khoảng 02 - 03 tháng, Khánh đã bán 01 gam ma túy đá giá 500.000đồng/01 gam cho bạn xã hội nhưng không nhớ lai lịch của người này và không nhớ bán ở đâu.

Về vật chứng của vụ án:

Đối với toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định và các đồ vật liên quan khác chuyển Cục Thi hành án dân sự thành phố chờ xử lý.

Đối với xe mô tô BKS: 15AS-061.63 thu giữ khi bắt quả tang Phạm Duy Khánh, Khánh khai mượn xe mô tô trên của người tên là Út, nhà ở Chùa Hàng, Quận Lê Chân. Qua điều tra xác định được chủ sở hữu là chị Trần Thị Việt Phương, sinh năm 1992, ở địa chỉ: số 01/121 đường Chùa Hàng, phường Dư Hàng (nay là phường Trần Nguyên Hãn), quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Cơ quan điều tra đã triệu tập chị Phương, nhưng chị Phương vắng mặt tại địa phương, nên cơ quan điều tra đã tách tài liệu liên quan đến xe mô tô này để tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 65/CT-VKS-P1 ngày 20 tháng 3 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Phạm Duy Khánh phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Lời khai của bị cáo Phạm Duy Khánh tại phiên toà phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, với biên bản bắt người phạm tội quả tang, nội dung bản Cáo trạng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Phần tranh luận: Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Duy Khánh như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Duy Khánh phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Duy Khánh.

Xử phạt bị cáo Phạm Duy Khánh từ 10 năm đến 11 năm tù.

Phạt tiền đối với bị cáo Phạm Duy Khánh từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định; tịch thu, sung quỹ điện thoại iphone 12 của bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội; trả lại bị cáo một điện thoại nokiaa và một điện thoại iphone 6; một thẻ ngân hàng nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án, một căn cước công dân mang tên Đỗ Văn Thành.

Bị cáo Phạm Duy Khánh không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của Phạm Duy Khánh phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do đó đủ cơ sở xác định: Vào ngày 30/7/2024, bị cáo Phạm Duy Khánh có hành vi cất giấu 14,72 gam ma túy Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bán cho người khác để kiếm lời thì bị Cơ quan Công an phát hiện thu giữ. Ngoài ra trước khi bị bắt, bị cáo Khánh còn bán 01 gam ma túy đá cho một người bạn xã hội (chưa xác định được lai lịch địa chỉ). Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc cất giữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân và bán trái phép cho người khác là vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất

ma túy” theo Điều 251 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết định khung: Bị cáo có hành vi mua bán trái phép 15,72gam ma túy loại Methamphetamine (gồm 14,72 gam thu khi bị bắt quả tang và 01 gam bán cho khách trước khi bị bắt) nên chịu tình tiết định khung quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích, lại phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Duy Khánh là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự xã hội. Ma túy là tệ nạn xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, làm khánh kiệt kinh tế gia đình và là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Hình phạt áp dụng đối với đối tượng phạm tội về ma túy cần phải nghiêm khắc. Bị cáo Phạm Duy Khánh có 01 tiền án đã được hưởng án treo nhưng không cải tạo để trở thành công dân tốt, lại tiếp tục phạm tội về ma túy. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ nhưng có tình tiết tăng nặng “tái phạm” nên cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Phạm Duy Khánh.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy: một phong bì thư niêm phong, trên niêm phong có dấu niêm phong số 921MT/PC09 và có chữ ký của Nguyễn Văn Dương, Trần Thị Kim Nhung, Hà Xuân Thuý, Phạm Văn Mạnh, Phạm Duy Khánh; một phong bì niêm phong, trên niêm phong có dấu niêm phong số 921MT-A/PC09 có chữ ký của Nguyễn Văn Dương, Trần Thị Kim Nhung, Hà Xuân Thuý, Phạm Văn Mạnh, Phạm Duy Khánh do phạm tội mà có.

Tịch thu, sung quỹ nhà nước một điện thoại di động nhãn hiệu iphone màu xanh màn hình bị nứt vỡ có số imei 35440891650509 của bị cáo Phạm Duy Khánh đã sử dụng vào việc phạm tội.

Trả lại bị cáo Phạm Duy Khánh một điện thoại di động nhãn hiệu iphone màu vàng trắng có số imei 359228061058230; một điện thoại di động nhãn hiệu

Nokia màu đen có số imei 1: 356900073777584; imei 2: 356900073777592; một thẻ visa ngân hàng Techcombank mang tên Phạm Duy Khánh không sử dụng vào việc phạm tội hoặc do phạm tội mà có, nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án; trả lại anh Đỗ Văn Thành một căn cước công dân mang tên Đỗ Văn Thành.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Duy Khánh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm 1 khoản 2 Điều 251, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 2 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Duy Khánh.

Tuyên bố: bị cáo Phạm Duy Khánh phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phạm Duy Khánh 10 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày **tạm giữ** 31/7/2024.

Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Phạm Duy Khánh 5.000.000đ (năm triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

4. Về vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu huỷ: một phong bì thư niêm phong, trên niêm phong có dấu niêm phong số 921MT/PC09 và có chữ ký của Nguyễn Văn Dương, Trần Thị Kim Nhung, Hà Xuân Thuý, Phạm Văn Mạnh, Phạm Duy Khánh; một phong bì niêm phong, trên niêm phong có dấu niêm phong số 921MT-A/PC09 có chữ ký của Nguyễn Văn Dương, Trần Thị Kim Nhung, Hà Xuân Thuý, Phạm Văn Mạnh, Phạm Duy Khánh do phạm tội mà có.

Tịch thu, sung quỹ nhà nước **một điện thoại di động nhãn hiệu iphone màu xanh màn hình bị nứt vỡ có số imei 35440891650509** của bị cáo Phạm Duy Khánh đã sử dụng vào việc phạm tội.

Trả lại bị cáo Phạm Duy Khánh một điện thoại di động nhãn hiệu iphone màu vàng trắng có số imei 359228061058230; một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có số imei 1: 356900073777584; imei 2: 356900073777592; một thẻ visa ngân hàng Techcombank mang tên Phạm Duy Khánh không sử dụng vào việc phạm tội hoặc do phạm tội mà có, nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án; trả lại anh Đỗ Văn Thành một căn cước công dân mang tên Đỗ Văn Thành.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 3 năm 2025 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Duy Khánh phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Duy Khánh được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDCC; VKSNDCC;
- Vụ 1- TANDTC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV và THA
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Hồ Điệp

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Huy Du Vũ Thị Minh Nguyệt

Trần Thị Vân Thúy

